

XÍ NGHIỆP GIỐNG LÂM NGHIỆP VÙNG NAM BỘ

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY KEO LAI GIÂM HOM

Tên khoa học: *Acacia Hybrid*

Tên Việt Nam: Keo lai

I/ Giới thiệu chung:

Keo lai giâm hom là sự kết hợp giữa hai loài: keo lá tràm (*Acacia Auriculiformis*) và Keo tai tượng (*Acacia Mangium*) và được tuyển chọn từ những cây đầu dòng có năng suất cao. Cây có nguồn gốc ở Australia, được trồng phổ biến ở Đông Nam Á, ở Việt Nam cây được trồng rộng rãi trên toàn quốc trong những năm gần đây. Cây mọc tốt ở hầu hết các dạng đất, thích nghi nhất là ở các tỉnh từ Quảng Bình trở vào. Lượng mưa từ 1.500 – 2.500 mm/năm. Mọc tốt trên đất có độ PH từ 3 – 7 , phân bố từ độ cao 800 m so với mặt nước biển.

Cây cao đến 25 – 30 m, đường kính có thể đến 60 – 80 cm.

Cây ưa sáng, mọc nhanh, có khả năng cải tạo đất, chống xói mòn, chống cháy rừng.

Gỗ thẳng, màu vàng trắng có vân, có giác lõi phân biệt, gỗ có tác dụng nhiều mặt: kích thước nhỏ làm nguyên liệu giấy, kích thước lớn sử dụng trong xây dựng, đóng đồ mộc mỹ nghệ, hàng hoá xuất khẩu.

II/ Điều kiện gây trồng:

- Nhiệt độ bình quân: 22°C, tối thích từ 24 – 28 °C, giới hạn 40°C.
- Lượng mưa trung bình trên 1.000 mm, tối thích : 1.600 mm, số tháng mưa bình quân: 4 tháng, tối thích : 6 tháng.
- Đất đai: chủ yếu trồng trên các loại đất feralit, tầng dày tối thiểu 75 cm, tối ưu : 40 – 50 cm. Đất phù sa cổ, đất xám bạc màu, đất phèn lên luống không bị ngập nước đều có thể trồng được.
- Do Keo lai giâm hom chủ yếu là rễ bản nên độ dày tầng đất đối với rừng trồng nguyên liệu trong 5 – 7 năm tiến hành khai thác không nhất thiết phải có độ dày tầng đất $\geq 40 - 50$ cm. Nhưng trong điều kiện cụ thể, Keo giâm hom không được trồng trên các loại đất sau đây:

- + Đất tro sỏi đá, tầng đất mỏng, độ sâu < 20 cm
- + Đất các trắng, đất cát di động.
- + Đất nhiễm mặn, thường xuyên ngập úng.
- + Đất bị đá ong hoá hay gầy hoá.

II/ Tạo cây con giâm hom đem trồng:

1- Nguồn gốc xuất xứ của Keo lai giâm hom phải được các Trung tâm Giống, Viện Nghiên cứu khoa học lâm nghiệp, Công ty Giống Lâm nghiệp Trung ương tuyển chọn trồng khảo nghiệm và Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn công nhận là giống tiến bộ kỹ thuật.

- Cây Keo lai giâm hom phải được lấy ở cây đầu dòng, nuôi cấy mô để tạo cây giống. Các cây giống lấy hom sau 3 – 4 năm phải được thay thế bằng cây giống mới.

2- Tạo cây con:

- Cắt cành giâm hom từ cây chủ đầu dòng thông qua cấy mô.
- Vườn giâm hom được thiết kế đồng bộ theo quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT. Vườn có cây chủ đầu dòng được cung cấp từ các vườn nuôi cấy mô của Bộ. Vườn giâm hom được chuẩn bị kỹ các phụ liệu, các chất phụ gia, phân bón, thuốc trừ sâu,... Đồng thời vườn cũng phải đảm bảo tưới tiêu đầy đủ, chủ động.

****/ Đất vườn ươm:***

Có thành phần cơ giới thịt nhẹ, cát pha, PH = 5 – 6; vườn phải có giàn che tương đối kiên cố, chủ động điều chỉnh ánh sáng hợp lý, các chất phụ gia như : xơ dừa, rơm mục phải được xử lý trước khi vô bầu.

- Đóng bầu, xếp luống:

Bầu làm bằng chất dẻo polyetylen, có đường kính từ 7 – 9 cm, chiều cao : 12 – 16 cm. Hỗn hợp ruột bầu gồm các chất phụ gia: đất mùn, phân chuồng, phân lân, tro trộn đều. Bầu được đóng và xếp luống trước khi cấy cây hom ra rễ từ 10 – 15 ngày và tưới ẩm.

**** Kỹ thuật cấy:***

Nên cấy vào lúc chiều mát và để cây ổn định qua đêm, tránh cấy cây vào buổi sáng và buổi trưa. Trước khi cấy, bầu được tưới đủ ẩm từ trên xuống dưới đáy bầu. Dùng que tre vót nhọn một đầu để cấy và tạo một lỗ giữa ruột bầu sâu từ 5 – 7 cm; cho rễ cây xuống và ép gốc thật chặt. Sau khi cấy phải tưới nước lại cho êm gốc.

Nếu sau khi cấy 3 – 5 ngày cây không phát triển, có dấu hiệu bị chết phải cấy dặm cây mới và chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại.

Chú ý : trong quá trình cấy phải thường xuyên dùng bình phun xịt nước lên lá.

3- Chăm sóc cây sau khi cấy:

Trong 45 ngày đầu sau khi cấy, thường xuyên tưới nước giữ ẩm cho cây; ngày tưới 2 – 3 lần; lượng nước tưới : 5- 7 lít /m².

Sau 45 ngày đến lúc cây xuất vườn, cường độ tưới giảm dần. Đến trước khi xuất vườn từ 10 – 15 ngày, thường chỉ tưới 1 lần vào lúc chiều mát. Lượng nước tưới 3 – 5 lít/m². Những ngày nắng nóng kéo dài vẫn tưới 2 lần/ngày.

Trước khi xuất vườn 15 ngày hãm cây không tưới nước để tăng sức đề kháng cho cây.

* Bón phân:

Nên bón phân vào buổi chiều mát, bón xong phải tưới nước rửa cây.

Có thể dùng NPK 15: 15: 15 hoặc 16: 16: 8 bón với nồng độ : 1- 1,5 % (100 – 150 gram/ 10 lít nước) tưới thúc cho cây theo liều lượng 2 lít/1m²; tưới lúc cây được 1 – 1,5 tháng tuổi.

* Phòng bệnh và trị bệnh:

Nguyên tắc: phòng bệnh là chính, trị bệnh là phụ.

Dùng Benlat 0,06 % hoặc dung dịch Boordo 0,5 % phun theo liều lượng : 1 lít / 4 – 5 m². Trung bình 10 – 15 ngày phun 1 lần. Nếu trị bệnh tăng gấp đôi liều lượng trên.

Dùng Fenitrothion pha trong 10 lít nước phun theo liều lượng : 1 lít/10 m² hoặc các loại thuốc khác phù hợp với từng loại sâu bệnh hại.

4- Tiêu chuẩn cây con đem trồng:

• Tiêu chuẩn: tuổi cây con : 3 – 4 tháng .

+ Đường kính cổ rễ: 2 – 3 mm

+ Chiều cao cây : 25 – 30 cm.

Cây sinh trưởng tốt, thân thẳng, cân đối, không bị sâu bệnh.

• Xuất cây con:

Cây con trước khi xuất vườn nên tưới đủ ẩm. Khi bốc xếp vận chuyển cây phải nhẹ nhàng, tránh làm vỡ bầu, gây ngọn tổn thương đến cây con. Kiên quyết loại bỏ những cây không đạt tiêu chuẩn (ốm yếu, kém phẩm chất, cây sâu bệnh) ngay tại vườn.

IV/ Thiết kế trồng rừng:

Công tác thiết kế trồng rừng keo lai giàm hom phải tuân theo nguyên nội dung, trình tự các bước của quy trình thiết kế trồng rừng.

1/ **Đất thiết kế trồng rừng** phải thuộc vùng dự án đầu tư trồng rừng đủ các cấp thẩm quyền giao và được phê duyệt.

- Đất không còn rừng mà không có khả năng xúc tiến tái sinh tự nhiên thì các tiêu chuẩn quy định tại điều 6 – chương 2 - Quy phạm phục hồi rừng bằng khoanh nuôi tái sinh kết hợp trồng bổ sung (QPN 21 – 98) của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Phải đào phẫu diện để xác định đất trồng rừng. Dưới 50 ha đào 3 phẫu diện; trên 50 ha cứ thêm 10 – 20 ha phải đào thêm 1 phẫu diện.

- Đơn vị thiết kế là lô; diện tích bình quân 3 – 5 ha; tối đa không quá 7 ha. Các lô thiết kế phải gọn trong khoảnh.

2/ **Phải thiết kế hệ thống đường ranh cản lửa:** rộng 10 m; trong đó phải san ủi trắng được thi công năm đầu (năm trồng) rộng 4 m để kết hợp là đường đi lại. Thường xuyên bảo dưỡng đường ranh cản lửa để phòng chống cháy rừng vào mùa khô.

- Ngăn cách rừng trồng với nương rẫy và điểm dân cư.

- Tận dụng triệt để hệ thống sông, suối, đường giao thông để làm đường ranh cản lửa.

Kết hợp tối đa giữa đường ranh cản lửa, đường đi lại với đường vận chuyển cây con, chăm sóc và trồng rừng.

- Cự ly giữa các băng cản lửa : 500 – 1.000 m, chiếm tỷ lệ 1 – 3 % diện tích trồng rừng.

- Nơi có độ dốc dưới 15° băng đặt vuông góc với hướng gió hại trong mùa khô. Nơi địa hình phức tạp, độ dốc từ 15 – 25° bố trí băng thuộc đường đồng mức. Dốc trên 25° không thiết kế băng cản lửa.

- Cần xây dựng biển báo, chòi canh lửa rừng ở những nơi cần thiết.

3/ Mật độ thiết kế:

a/ Trồng thuần loại:

* Đối với rừng phòng hộ, có 3 loại mật độ:

- Mật độ : 1.667 cây/ha (cự ly hàng 3 m, cự ly cây 2 m)

- Mật độ : 2.000 cây/ha (cự ly hàng 2,5 m, cự ly cây 2 m)

- Mật độ : 2.500 cây/ha (cự ly hàng 2 m, cự ly cây 2 m)

* Đối với rừng sản xuất nguyên liệu:

- Trồng thâm canh: 1.667 cây/ha (cự ly hàng 3 m, cự ly cây 2 m)
- Trồng chuyên canh : 2.000 cây/ha (cự ly hàng 2,5 m, cự ly cây 2 m)
- Trồng làm đường ranh cản lửa: Mật độ : 2.500 - 3.000 cây/ha .

b/ Trồng hỗn giao:

Thường hỗn giao với các loài cây có chu kỳ kinh doanh dài : sao, dầu, kiền kiền,... Áp dụng mật độ theo quy trình trong các loài cây chu kỳ kinh doanh dài có hỗn giao với keo.

- Với sao, dầu: từ 425 – 625 cây dầu, sao/ha và 625 – 1.250 cây keo/ha.

V/ Trồng rừng Keo lại:

1/ Xử lý thực bì:

- Phát đốt toàn diện: cây bụi, dây leo được phát sát gốc, băm nhỏ gom đốt dọn kỹ.
- Việc xử lý thực bì phải hoàn thành trước 1 tháng. Nếu có kết hợp trồng cây nông nghiệp ngăn ngừa vào mùa tiểu mãn thì phải xử lý thực bì sớm, trước 15/4 hàng năm.

2/ Làm đất:

- Bằng thủ công hoặc cơ giới: trong trồng rừng nguyên liệu có đầu tư cao người ta phải sử dụng cơ giới. Đào hố đúng quy cách 30x30x30 cm. Nơi có trồng rừng thâm canh, hố đào 40x40x40 cm. Khi đào hố phải để lớp đất mặt sang một bên để sau này dùng để lấp đáy hố. Những nơi dốc trên 15° phải bố trí theo nanh sấu (so le) để hạn chế xói mòn.

- Nếu làm đất cơ giới ở những diện tích trồng rừng thâm canh và thực hiện giảm kết hợp thì cày đất toàn diện hoặc theo băng dải sau đó cuốc hố 30x30x30 cm. Nếu cày ngấm sâu trên 50 cm thì chỉ cần cuốc hố 20x20x20 cm.

Trước khi trồng lấp hố, đưa lớp đất mặt xuống trước, vạc cỏ quanh hố, kéo cỏ, rễ cây và đá lẫn ra khỏi hố, lấp đất đầy hố .

- Nhất thiết phải bón phân cho cây, nhất là khi trồng rừng thâm canh. Phân chuồng hoai, phân vi sinh từ 150 – 200 gr/gốc. Phân NPK 15:15:15 hoặc NPK 16:16:8 từ 50 – 100 gr/gốc. Bón lót được thực hiện đồng thời lúc lấp hố trồng cây.

3/ Thời vụ trồng:

- Trồng vào đầu mùa mưa phụ hoặc mưa chính, tháng 5 – tháng 6 hoặc từ tháng 9 – tháng 10 hàng năm.

- Phải kết thúc trước mùa mưa chính 1 – 1,5 tháng; không được trồng vào cuối mùa mưa chính.

4/ Trồng cây:

- Sau khi mưa đủ ẩm đất, tranh thủ trồng cây ngay. Cây con vận chuyển đến nơi trồng hợp lý; tránh để cây tổn động ở hiện trường qua ngày.

- Đất trong hố được trộn đều và lấp bổ sung cho đầy, cuốc lỗ trồng giữa hố; xé túi bầu, đặt cây ngay ngắn giữa hố để mặt bầu thấp hơn miệng hố 1 – 2 cm; lấp đất lên chặt xung quanh (tránh ép mạnh sát gốc làm bể bầu). Lấp đất phủ kín cổ rễ: 2 – 3 cm tạo thành hình mâm xôi để giữ ẩm và thoát nước cho cây.

- Sau khi trồng 10 – 15 ngày, tiến hành kiểm tra phát hiện cây chết để trồng dặm kịp mùa vụ.

5/ Nghiệm thu:

Rừng trồng sau 3 tháng, tiến hành nghiệm thu đánh giá kết quả, số lượng, chất lượng, tỷ lệ cây sống để làm cơ sở thanh toán các chỉ tiêu nghiệm thu, đánh giá như sau:

- Xác định diện tích thực trồng so với diện tích thiết kế.
- Xác định tỷ lệ cây trồng sống.
- Xác định nội dung công việc đã thực hiện hoàn thành so với thiết kế dự toán.
- Đánh giá tình hình sinh trưởng, sâu bệnh, phòng chống cháy rừng.

VII/ Chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ rừng:

1/ Chăm sóc rừng trồng:

Do cây keo lai giảm hom, cây con; lúc đem trồng có kích nhỏ đòi hỏi phải chăm sóc những năm đầu thật tốt.

- Sau khi trồng một tháng phải tiến hành chăm sóc sơ khởi một cách tỷ mỉ.
- Dọn kỹ dây leo, cây bụi. Dãy cỏ quanh gốc cây, vun xới nhẹ cây con.
- Sau khi trồng 1,5 – 2 tháng trong năm trồng phải dãy cỏ, vun xới gốc cây với đường kính 1 m.

* Năm thứ 2 và năm thứ 3 : mỗi năm chăm sóc 3 – 4 lần tùy theo sự xâm thực của thực bì. Nội dung chăm sóc như sau:

- Phát dọn thực bì toàn diện, yêu cầu phát sát gốc
- Dãy cỏ theo băng rộng 1 m theo hàng cây hoặc theo hố đường kính 1 m.
- Vun gốc cho cây với đường kính từ 0,5 – 1,0 m.

* Từ năm thứ tư trở đi, mỗi năm chăm sóc 2 lần, chỉ dây cỏ không cần vun gốc. Luôn luôn phát quang thực bì xâm chiếm.
Bón thúc cho cây trồng từ năm thứ tư, mỗi gốc 100 gram NPK chỉ áp dụng với rừng sản xuất chuyên canh hay thâm canh.

2/ Nuôi dưỡng rừng:

- Đối với rừng trồng phòng hộ : không cần tỉa thưa.

- Đối với rừng trồng nguyên liệu:

Rừng trồng với mật độ : 1.667 cây/ha đối với rừng thâm canh và mật độ 2.000 cây/ha đối với rừng chuyên canh không cần tỉa thưa.

Tùy tình hình sinh trưởng và mật độ cụ thể của từng lô rừng có thể tỉa thưa những cây sinh trưởng kém, cây bị chen ép, tán lá đẹt, cây cong queo, sâu bệnh ở độ tuổi 4 – 5 . Mật độ giữ lại ở rừng thâm canh là: 1.400 – 1.600 cây/ha.

3/ Bảo vệ rừng:

- Tuyên truyền ý thức bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

- Cấm chăn thả trâu, bò; cấm chặt phá cây rừng.

- Phòng chống cháy rừng có hiệu quả bằng cách: khoanh từng lô, khoanh rừng cho người bảo vệ.

- Thường xuyên bảo dưỡng đường ranh cản lửa.

- Phân công người canh coi chòi PCCR.

- Quan hệ mật thiết với địa phương trong việc quản lý bảo vệ rừng và PCCR. Đối với đơn vị trồng rừng phải chuẩn bị những trang bị dụng cụ cần thiết để khi có cháy rừng xảy ra kịp thời dập tắt.

Lời Kết:

Keo lai giâm hom là sản phẩm của quá trình nghiên cứu khoa học chọn giống cây rừng, các cây Keo lai đầu dòng được tiến hành nuôi cấy mô để duy trì nguồn gen có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt. Trong điều kiện bình thường, năng suất cây trồng ở miền Nam là 20 – 25 m³/ha/năm. Trồng cây keo lai đối với đất rừng đồi núi Duyên hải miền Trung và Nam Bộ nếu được chăm sóc tốt cho năng suất 30 – 40 m³/ha/năm.
Cần chú ý chăm sóc, bón phân, vun xới gốc cho những năm đầu thật kỹ lưỡng, đưa năng suất rừng lên cao đáp ứng nhu cầu nguyên liệu giấy hiện nay.